

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VINH PHÚC

Bản án số: 75/2023/HS-ST

Ngày 17 - 8 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại

Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng Văn T, sinh năm 1996 tại H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Văn Y và bà Giàng Thị M; vợ: Giàng Thị M; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim L - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người chứng kiến:

Anh Vũ Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023, Vàng Văn T bắt xe ôm từ phòng trọ thuộc Tổ dân phố Kiền Sơn, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến địa bàn thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đường Lý Nam Đế thuộc Tổ 5, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì có 01 nam thanh niên không rõ danh tính, tên tuổi địa chỉ cụ thể đi xe mô tô một mình không rõ loại xe, biển kiểm soát trên xe có chữ theo 01 bao tải xác rắn đi đến gần T và hỏi “*Anh có mua pháo hoa nổ không, em bán cho*”. Thấy vậy, T đã nảy sinh ý định mua pháo hoa nổ của người này về để đốt chơi vào các dịp lễ, tết nên T hỏi người này có số lượng bao nhiêu và giá tiền thì người này trả lời hiện đang có 04 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống và bán với giá 1.200.000 đồng/khối, tổng 04 khối là 4.800.000 đồng, T đồng ý đưa tiền và người nam thanh niên nêu trên đưa cho T 01 bao tải bên trong có chứa 04 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống. T cầm theo bao tải nêu trên đi bộ ra ngoài đường Quốc lộ 2A để bắt xe ôm đi về nhà trọ ở TDP Kiền Sơn, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh phúc cất số pháo hoa nổ vừa mua được. Khi T đang đi bộ trên đường Lý Nam Đế thuộc Tổ 5, phường Hùng Vương thì bị lực lượng Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra bắt quả tang về hàng vi tàng trữ hàng cấm (pháo hoa nổ).

* Về thu giữ tài liệu, đồ vật: Thu giữ của Vàng Văn T 01 bao tải xác rắn bên trong có chứa 04 khối hộp hình chữ nhật có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi khối hộp đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, trên giấy có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp đều có 49 ống hình trụ, được niêm phong trong 01 thùng catton theo quy định của pháp luật (ký hiệu A1).

Ngày 14/6/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra bản kết luận giám định số 1659/KLGĐ, kết luận: “*04 (bốn) khối hộp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 7,137kg (Bảy phẩy một ba bảy kilôgam, không kể hộp giấy catton và bao tải xác rắn bao gói)*”. Hoàn lại giám định: 5,286kg mẫu và 01 vỏ bao tải xác rắn được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 76/CT - VKSPY ngày 18 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Vàng Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Vàng Văn T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vàng Văn T từ 06 (Sáu) đến 08 (Tám)

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2023 đến nay, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn T đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt theo nội dung bản cáo trạng, đồng thời phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị

cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 19h15 ngày 12/6/2023 tại khu vực Tổ 5, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Vàng Văn T, sinh năm 1996 có Hộ khẩu thường trú tại: Thôn N, thị trấn Y. huyện Y, tỉnh Hà Giang có hành vi tàng trữ 04 khối pháo nổ có trọng lượng 7,137kg với mục đích đem về đốt trong các dịp lễ, Tết.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Văn T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ hàng cấm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 191 quy định: “*Người nào tàng trữ... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây.... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

... ..

c) Pháo nổ từ 06 ki lôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 76/CT - VKSPY ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm, đã xâm phạm đến trật tự quản lý sản xuất, kinh doanh, thương mại của nhà nước. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và không có tiền án. Bị cáo T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo có chỗ ở ổn định, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, không cần T bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam như đề nghị của Viện kiểm sát mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo Vàng Văn T có nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì, bản thân bị cáo đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Văn T là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 5,286kg mẫu và 01 vỏ bao tải xác rắn được niêm phong theo quy định pháp luật do cơ quan giám định hoàn trả cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không rõ nhân thân, lại lịch đã bán 04 khối pháo cho T vào ngày 12/6/2023. Quá trình điều tra xác minh chưa làm rõ được cần tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo nhưng tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo không làm đơn xin miễn tiền án phí và tự nguyện nộp tiền án phí theo quy định nên cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vàng Văn T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vàng Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Minh, huyện Yên, tỉnh Hà Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 299 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Vàng Văn T ngay tại phiên tòa nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 5,286kg mẫu và 01 vỏ bao tải xác rắn được niêm phong trong 01 thùng cát tông (Vật chứng có đặc điểm như biên bản

giao nhận vật chứng lập ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vàng Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- UBND thị trấn Yên Minh;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hiền